

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 05 /2019/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 09 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng
tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 2303/TTr-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế Khóa VII, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: VH-TT&DL, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã và tp Huế;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu



QUY ĐỊNH

Một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu, đối tượng áp dụng

1. Mục tiêu

- Phát huy tiềm năng du lịch, khai thác hiệu quả loại hình du lịch lịch sử, văn hóa, sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch làng nghề truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, du lịch nông nghiệp; từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao chất lượng của lực lượng lao động, góp phần vào việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của cộng đồng vùng nông thôn gắn với phát triển du lịch;

- Phát triển du lịch cộng đồng nhằm mở rộng không gian phát triển du lịch theo tinh thần Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Hình thành các tuyến du lịch mới trên cơ sở gắn kết những điểm du lịch hiện có, khuyến khích mở thêm những điểm du lịch thực sự có tiềm năng, góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch của tỉnh;

- Xây dựng và phát triển thương hiệu cho du lịch cộng đồng của mỗi địa phương nói riêng và của tỉnh nói chung; thu hút các nhà đầu tư có năng lực phát triển các dịch vụ du lịch, góp phần đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh;

- Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách và huy động nguồn lực, tập trung hỗ trợ để phát triển các điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh; phấn đấu đến năm 2025, hoàn thành 14-15 khu du lịch cộng đồng đảm bảo các tiêu chí theo quy định.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý tại các điểm du lịch cộng đồng.

b) Hộ gia đình, cá nhân, tổ chức được cơ quan có thẩm quyền công nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ du lịch cộng đồng.

c) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến tổ chức, thực hiện chính sách quy định tại Nghị quyết.

Điều 2. Nguyên tắc, phương thức hỗ trợ

1. Mỗi điểm du lịch chỉ được ngân sách nhà nước hỗ trợ một lần theo nội dung quy định tại Nghị quyết này. Trường hợp cùng một nội dung, đối tượng

được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này thì không được hỗ trợ theo các quy định khác và ngược lại.

Trường hợp thuộc đối tượng đồng thời đáp ứng điều kiện của các mức hỗ trợ khác nhau trong cùng một nội dung hỗ trợ theo quy định của chính sách này và các chính sách hỗ trợ khác có liên quan thì được chọn mức hỗ trợ cao nhất.

2. Nhà nước khuyến khích việc huy động và sử dụng các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để thực hiện hỗ trợ đầu tư, xây dựng và phát triển du lịch cộng đồng.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Hỗ trợ xây dựng hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm du lịch

1. Hỗ trợ xây dựng, nâng cấp 01 tuyến đường giao thông nối từ các trục Quốc lộ, Tỉnh lộ, Huyện lộ đến điểm du lịch. Mức hỗ trợ tối đa không quá 2 tỷ đồng/điểm du lịch.

2. Hỗ trợ xây dựng, nâng cấp đường nội bộ tại điểm du lịch, mức hỗ trợ tối đa không quá 1,5 tỷ đồng/điểm du lịch.

3. Bãi đỗ xe (bến thuyền) du lịch.

Mỗi điểm du lịch được hỗ trợ đầu tư 01 bãi đỗ xe (bến thuyền) với diện tích tối thiểu $200m^2$.

a) Mức hỗ trợ đầu tư mới không quá 200 triệu đồng/điểm du lịch.

b) Mức hỗ trợ đầu tư nâng cấp không quá 50 triệu đồng/điểm du lịch.

4. Nhà đón tiếp và trưng bày.

Mỗi điểm du lịch được hỗ trợ đầu tư 01 nhà đón tiếp với diện tích tối thiểu $100m^2$.

a) Mức hỗ trợ đầu tư mới không quá 400 triệu đồng/điểm du lịch.

b) Mức hỗ trợ đầu tư nâng cấp không quá 100 triệu đồng/điểm du lịch.

5. Nhà vệ sinh công cộng.

a) Mỗi điểm du lịch được hỗ trợ đầu tư 01 nhà vệ sinh công cộng với diện tích tối thiểu $30m^2$, gồm: 01 buồng vệ sinh nam, 01 buồng vệ sinh nữ, khu vực rửa tay cho nam và nữ phải bố trí riêng, trang thiết bị đảm bảo.

b) Mức hỗ trợ xây dựng mới không quá 100 triệu đồng, mức hỗ trợ nâng cấp không quá 25 triệu đồng.

6. Bảng chỉ dẫn, thuyết minh điểm đến.

a) Mỗi điểm du lịch được hỗ trợ xây dựng 01 bảng chỉ dẫn, thuyết minh điểm đến để khách du lịch thuận tiện trong việc đi lại, tìm hiểu thông tin điểm đến.

b) Mức hỗ trợ tối đa cho bảng chỉ dẫn, thuyết minh không quá 50 triệu đồng.

7. Hỗ trợ xây dựng cơ sở lưu trú trong dân (homestay) tại các điểm du lịch cộng đồng.

a) Mức hỗ trợ xây dựng mới không quá 30 triệu đồng cho 01 phòng, tối đa 100 triệu đồng/cơ sở cho ba 03 phòng.

b) Mức hỗ trợ cải tạo, sửa chữa 15 triệu cho 01 phòng, tối đa không quá 50 triệu đồng/cơ sở (có từ 03 phòng trở lên).

Tổng mức hỗ trợ cho một điểm du lịch không quá 01 tỷ đồng/6 năm. Ưu tiên các cơ sở lưu trú có giá trị văn hóa đặc sắc, độc đáo của địa phương, các cơ sở lưu trú thu hút nhiều khách du lịch như các cơ sở có kiến trúc nhà vườn, nhà truyền thống bản địa, nhà sàn, nhà rông, nhà gười truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số...

Điều 4. Hỗ trợ xây dựng và phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch cộng đồng

Hỗ trợ xây dựng và phát triển các sản phẩm, dịch vụ phục vụ khách du lịch như phục dựng văn nghệ dân gian, ẩm thực, nghề truyền thống, các sản phẩm du lịch sinh thái.

Mức hỗ trợ 50 triệu đồng cho 01 sản phẩm du lịch và không quá 250 triệu đồng/điểm du lịch cộng đồng.

Điều 5. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch

1. Hỗ trợ tổ chức các lớp đào tạo và tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức về du lịch cộng đồng; tập huấn cho đội ngũ hướng dẫn viên du lịch, các kỹ năng thuộc lĩnh vực du lịch, ngoại ngữ, quản lý điều hành, vận hành thuyền phục vụ khách, phát triển du lịch dựa vào cộng đồng...

Mức hỗ trợ một (01) khóa đào tạo, tập huấn tối đa không quá 30 triệu/điểm du lịch và tổng mức hỗ trợ tất cả các khóa tập huấn không quá 300 triệu đồng/điểm du lịch trong giai đoạn 6 năm.

2. Khuyến khích, hỗ trợ các nghệ nhân trực tiếp mở các lớp truyền nghề cho lao động nông thôn. Mức hỗ trợ cho mỗi lớp truyền nghề không quá 40 triệu/điểm du lịch và tổng mức hỗ trợ không quá 200 triệu đồng/điểm du lịch trong giai đoạn 6 năm.

Điều 6. Nguồn vốn và cơ chế hỗ trợ

1. Cơ cấu nguồn vốn hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 70%; ngân sách cấp huyện và nguồn xã hội hóa đảm bảo 30%.

2. Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, bố trí vốn trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của tỉnh để thực hiện hỗ trợ các điểm du lịch cộng đồng.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chi tiết về tiêu chí, điều kiện hỗ trợ các điểm du lịch cộng đồng; chỉ đạo thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế, các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu phát triển du lịch cộng đồng đến năm 2025, giao Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định danh mục các điểm du lịch cộng đồng được ưu tiên hỗ trợ chính sách, đảm bảo phù hợp khả năng cân đối của ngân sách tỉnh./.

CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu